

Số: 64/2025/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Căn cứ Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 100/2025/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Ông **Trần Tường L**, sinh ngày 15/10/1988; CCCD số: 092088014541;

Nơi thường trú: 94, H, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là 94, H, phường N, thành phố Cần Thơ).

Bà **Nguyễn Thị Kiều O**, sinh ngày 02/01/1990; CCCD số: 086190008046;

Nơi thường trú: 1, T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là 1/3, T, phường N, thành phố Cần Thơ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O qua quen biết, tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, cưới nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường T, quận N, thành phố Cần Thơ ngày 19/5/2022 (Nay là UBND phường N, thành phố Cần Thơ).

Trong thời gian vợ chồng chung sống đến đầu năm 2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn được với nhau.

Về con chung: Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O cùng xác định có một con chung với nhau tên Trần Nguyễn Tuấn K (nam), sinh ngày 25/6/2022. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O thống nhất trình bày không có.

Hiện nay, cả hai cùng nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nữa; Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O cùng đồng thuận ly hôn với nhau và thống nhất khi ly hôn sẽ giao Trần Nguyễn Tuấn K cho bà Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Trần Tường L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 25.000.000 đồng cho đến khi Trần Nguyễn Tuấn K đủ 18 tuổi; Về tài sản chung và nợ chung: Do không có nên ông L, bà O không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Tường L tự nguyện chịu.

Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Cần Thơ công nhận thỏa thuận này của ông, bà.

[2]. Ngày 15 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Cần Thơ tiến hành hòa giải, động viên ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng các đương sự vẫn bảo lưu ý kiến về việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung nên hòa giải đoàn tụ không thành.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O cùng xác định có một con chung với nhau tên Trần Nguyễn Tuấn K (nam), sinh ngày 25/6/2022. Khi ly hôn, thống nhất giao Trần Nguyễn Tuấn K cho bà Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Trần Tường L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) cho đến khi Trần Nguyễn Tuấn K đủ 18 tuổi.

Ông Trần Tường L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Tường L và bà Nguyễn Thị Kiều O cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Tường L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà ông Trần Tường L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000316 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, công nhận ông L đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 1 -Cần Thơ;
- UBND P. Ninh Kiều, TP Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI XUÂN ÁNH